

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **123/2023/HSST**

Ngày: 28 - 9 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Sơn

Ông Nguyễn Duy Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hồng Huế – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Thân Văn Chèo – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2023 tại Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 114/2023/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2023/QĐXX - HS ngày 13/9/2023 đối với bị cáo:

Lê Thái K, sinh năm 1996 tại ĐN; tên gọi khác: Tý; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu phố 1, phường HL, thị xã CT, tỉnh BP; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Lê Thái D, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1976; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: 01 (Ngày 13/3/2013 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CT (nay là thị xã CT) ra Quyết định khởi tố bị can số 102 về tội “Cố ý gây thương tích”, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CT ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 02 do bị hại rút đơn không yêu cầu xử lý hình sự. Ngày 06/9/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn CT, huyện CT (nay là phường HL, thị xã CT), tỉnh BP ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn, thời hạn 06 tháng theo Quyết định 426/QĐ-UBND). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Tổ 7, khu phố 1, phường HL, thị xã CT, tỉnh BP (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thái K là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ khoảng năm 2017 đến nay. Theo kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 04/6/2023, K dương tính với Methamphetamine. Thông qua việc sử dụng trái phép chất ma túy, K biết một đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) sống tại khu vực khu phố 12, phường Minh Thành, thị xã CT, tỉnh BP là đối tượng bán ma túy đá nên đã xin số điện thoại của T để liên lạc mua ma túy về sử dụng. Khi có nhu cầu sử dụng ma túy, K gọi điện cho T theo số 0975.095.625 để hỏi mua ma túy và hỏi số tiền mua. Khi T đồng ý bán ma túy cho K, T hẹn K đến một căn nhà ở gần đường NVL thuộc khu phố 12, phường MH, thị xã CT để trả tiền và lấy ma túy. Đến điểm hẹn, K gọi điện thông báo cho T biết là đã đến, đồng thời, K ném số tiền mua ma túy vào bên trong. Qua điện thoại, T chỉ nơi cất giấu ma túy để K đến lấy (ma túy thường được đặt bên trên khe cửa cổng căn nhà nơi T hẹn K đến). Mua được ma túy, K cất giữ trên người để sử dụng trái phép. Số tiền K mua ma túy sử dụng trung bình từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng/lần. Với cách thức như trên, vào khoảng 13 giờ ngày 04/6/2023, K điều khiển xe mô tô hiệu Vario, màu trắng, biển số 93B1 – 400.31 từ nhà tại Tổ 7, khu phố 1, phường HL, thị xã CT, tỉnh BP đến nhà nghỉ “ND” thuộc Tổ 3, khu phố TL, phường HL, thị xã CT, tỉnh BP gặp bạn tên Nguyễn Huỳnh Ngọc C (tên gọi khác: Như), sinh năm 1997, nơi cư trú: Khu phố HV2, phường TT, thị xã CT, tỉnh BP để rủ C đi chơi. Khi K đang chờ C đi thì có nhu cầu sử dụng ma túy nên K điều khiển xe mô tô và chở C đến gần căn nhà nơi T và K thường hẹn nhau để mua bán ma túy. Khi đến nơi, K dừng xe lại và để C ngồi chờ trên xe, còn K đi bộ đến gần cổng nhà rồi gọi điện cho T hỏi mua 300.000 đồng ma túy thì T đồng ý. Khoảng 05 phút sau, K đi đến cổng căn nhà thì thấy gói nylon chứa ma túy đã được để trên khe cửa cổng. Thấy vậy, K lấy số tiền 300.000 đồng ném vào sân rồi lấy gói ma túy cầm trên tay sau đó quay ra xe chở C về nhà nghỉ “ND” với mục đích sử dụng ma túy. Khi K điều khiển xe chở C về đến nhà nghỉ “ND” thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Kết luận giám định số 605/KL-KTHS ngày 09/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BP xác định: Tinh thể màu trắng (ký hiệu là M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2701 gam.

Về việc thu giữ đồ vật và xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BP (ký hiệu M), bên trong có chứa 0,2313 gam Methamphetamine (ma túy đá, là mẫu vật hoàn lại sau giám định); đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màn hình trắng đen kèm SIM số 0869.716.426 của Lê Thái K là phương tiện để K liên lạc trong quá trình thực hiện tội phạm (liên lạc để mua ma túy); đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario màu trắng, biển số 93B1 – 400.31, số khung: 025051, số máy: 2024657 mà Lê Thái K sử dụng; cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim H.

- Bản Cáo trạng số: 120/CT – VKSCT, ngày 06/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Lê Thái K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ nguyên quyết định truy tố Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án tù từ 12 đến 18 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lê Thái K là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2017 đến nay. K quen biết một đối tượng tên T và thường liên lạc cho T để mua ma túy sử dụng. Địa điểm nơi T và K hẹn nhau mua bán ma túy tại một căn nhà ở gần đường NVL thuộc khu phố 12, phường MH, thị xã CT, tỉnh BP. Khoảng 13 giờ ngày 04/6/2023, Lê Thái K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93B1 – 400.31 đi từ nhà riêng đến nhà nghỉ “ND” thuộc khu phố TL, thị xã CT, tỉnh BP để gặp và rủ Nguyễn Huỳnh Ngọc C, sinh năm 1997 đi chơi. Khi K đang chờ C đi chơi thì có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã điều khiển xe chở C đến khu vực căn nhà nơi T và K thường hẹn nhau để mua bán ma túy và gọi điện thoại cho T hỏi mua 300.000 đồng ma túy thì T đồng ý. Khoảng 05 phút sau khi gọi hỏi mua ma túy, K đi bộ đến cổng căn nhà thì thấy gói nylon chứa ma túy đã được để trên khe cửa cổng. K lấy số tiền 300.000 đồng ném vào trong sân cho T rồi lấy gói ma túy cầm trên tay và quay ra xe chở C về nhà nghỉ “ND” với mục đích sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Kết luận giám định số 605/KL-KTHS ngày 09/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định: Tinh thể màu trắng (ký hiệu là M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2701 gam.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó có đủ cơ sở kết luận Bản Cáo trạng số: 120/CT – VKSCT, ngày 06/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Lê Thái K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c

khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4]. Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy để phục vụ trong y học, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự địa phương, vi phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BP (ký hiệu M), bên trong có chứa 0,2313 gam Methamphetamine (ma túy đá, là mẫu vật hoàn lại sau giám định); cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màn hình trắng đen kèm SIM số 0869.716.426 của Lê Thái K là phương tiện để K liên lạc trong quá trình thực hiện tội phạm (liên lạc để mua ma túy); Cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario màu trắng, biển số 93B1 – 400.31, số khung: 025051, số máy: 2024657 là phương tiện mà Lê Thái K sử dụng để thực hiện tội phạm (K sử dụng để đi mua ma túy). Quá trình điều tra xác định: xe mô tô này do bà Đinh Thị Y, sinh năm 1984 đứng tên sở hữu. Khoảng tháng 03/2023, bà Y bán xe mô tô này cho bà Nguyễn Thị Kim H (mẹ đẻ của K) nhưng không làm thủ tục sang nhượng. Bà H sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại, sinh hoạt cho gia đình. Ngày 04/6/2023, K sử dụng chiếc xe trên đi chơi, sau đó sử dụng xe để đi mua ma túy. Việc K sử dụng chiếc xe trên để thực hiện tội phạm (đi mua ma túy đá) thì bà H không biết. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả lại chiếc xe cho bà H là đúng quy định.

[6]. Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về các vấn đề có liên quan đến vụ án:

Đối với đối tượng tên T theo lời khai của Lê Thái K, T là người đã nhiều lần bán ma túy đá cho K. Tuy nhiên K không gặp trực tiếp T mà liên lạc qua điện thoại theo số 0975.095.625, sau đó theo hướng dẫn của T để trả tiền và lấy ma túy. Kết quả tra cứu số điện thoại mà K liên lạc với T để mua ma túy vào ngày 04/6/2023 xác định Lê Thanh T, sinh năm 1995, nơi cư trú: khu phố 3, thị trấn TK, huyện HQ,

tỉnh BP đứng tên sở hữu. Qua xác minh, hiện tại Lê Thanh T không có mặt tại địa phương; Căn nhà nơi T chỉ điểm cho K đến lấy ma túy và trả tiền không có đối tượng nào tên T đăng ký, lưu trú. Quá trình điều tra không có tài liệu khác chứng minh hành vi phạm tội của T, do đó Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý.

Đối với Nguyễn Huỳnh Ngọc C; là người được K chở đi theo khi mua ma túy vào ngày 04/6/2023, nhưng C không biết việc mua ma túy của K nên không có cơ sở để xử lý. Tuy nhiên, sau khi test, kết quả cho thấy C dương tính với Methamphetamine nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C theo Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

[9]. Về ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thái K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Lê Thái K 01 (một) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/6/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước (ký hiệu M), bên trong có chứa 0,2313 gam Methamphetamine (ma túy đá, là mẫu vật hoàn lại sau giám định);

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màn hình trắng đen kèm SIM số 0869.716.426 của Lê Thái K là phương tiện để K sử dụng liên lạc trong quá trình thực hiện tội phạm.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Thái K phải chịu án phí 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- CCTHADS thị xã Chơn Thành;
- CA thị xã Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN -
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Sơn

Nguyễn Duy Phương

Nguyễn Đình Loan